

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐỢNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 34/2017/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên Đơn: chị Trần Thị Ngọc T - sinh năm 1996.

Trú quán: xóm Bình T - xã Nghĩa B - Nghĩa Đ - Nghệ An.

Và bị đơn: anh Nguyễn Ngọc L- sinh năm 1994.

Trú quán: Xóm Bình T - xã Nghĩa B - Nghĩa Đ -Nghệ An

Căn cứ Điều 212 và điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, điều 58 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đ-ong sự đ-ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ-ong sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị Ngọc T và anh Nguyễn Ngọc L.

2 - Sự thỏa thuận của các đ-ong sự cụ thể nh- sau:

* Về quan hệ con cái: chị T và anh L có 01 con chung. Nay ly hôn thì chị T và anh L thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Trung K, sinh ngày 20/3/2014 cho chị T đ-ợc trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi d-ỡng, giáo dục đến lúc con chung thành niên, có khả năng lao động hoặc có tài sản riêng tự nuôi mình.

Tạm hoãn việc cấp d-ỡng cho anh L do hoàn cảnh khó khăn

Anh L có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai đ-ợc cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung, khi có căn cứ theo quy định của pháp luật hoặc có lý do chính đáng thì có thể thay đổi ng-ời nuôi con và mức cấp d-ỡng nuôi con.

* Về quan hệ tài sản: Chị Trần Thị Ngọc T và anh Nguyễn Ngọc L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: chị Trần Thị Ngọc T thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Trả lại cho chị T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) trong số tiền chị T đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền số 0001104 ngày 12 tháng 3 năm 2018 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhân:

- Các đồng sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn
- UBND xã Nghĩa B
- L- u HS.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN
Thẩm phán

Lê Việt Hà